TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 148/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thái N; nơi cư trú: Nam Pháp, phường Đ, quận N, thành phố H.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Y; nơi cư trú: Nam Pháp, phường Đ, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 5 năm 2020, anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y có 02 con chung là Nguyễn Thái Kh, sinh ngày 27/11/2016 và Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 26/10/2019. Ly hôn anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y thỏa thuận, anh N trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái Kh; chị Y trực tiếp nuôi con Nguyễn

Minh Kh cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh N và chị Y tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, sự thoả thuận của anh N và chị Y hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y có 02 con chung là Nguyễn Thái Kh, sinh ngày 27/11/2016 và Nguyễn Minh Kh, sinh ngày 26/10/2019. Ly hôn anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y thỏa thuận, anh Nguyễn Thái N trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái Kh; chị Nguyễn Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi con Nguyễn Minh Kh cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y đã nộp theo biên lai số 0006429 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô

Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Thái N và chị Nguyễn Thị Ngọc Y đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường Đ, quận N, thành phố H;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mười